TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 22-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính -Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Vinh -Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLST- HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1999 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 3/28/59 A, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Ngô Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15-8-2020, chuyển tạm giam từ ngày 21-8-2020 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Danh H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ K5, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hoàng Thái, anh Vũ Đức Thịnh, ông Vũ Ngọc Tuyến; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 27 phút ngày 15/8/2020, tại khu vực trước cửa nhà số 369 đường C, tổ 12 phường B, quận K, Hải Phòng, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an quận K bắt quả tang Nguyễn Văn C có hành vi bán 03 điếu thuốc cuộn màu trắng (nghi là ma túy) cho Nguyễn Danh H. Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 15-8-2020, C đang ở quán bi-a

trên đường Nguyễn Công H, quận L, Hải Phòng, H gọi điện thoại vào số máy 0963870459 của C hỏi mua 03 điều ma túy cần sa, C đồng ý. Hai bên thỏa thuận giá 100.000 đồng/ 01 điếu và gặp nhau ở khu vực ngõ 224 đường T, quận K, Hải Phòng. C hỏi mượn xe mô tô BKS: 15B3-714.33 của Vũ Đức T, sinh năm 1999, nơi cư trú: số 3/26 T, quận L, thành phố Hải Phòng sau đó nhờ Nguyễn Hoàng T; sinh năm 2001; nơi cư trú: số 3/346 T, phường H, quận L, Hải Phòng chở đi nhưng không nói cho T và T biết là đi đâu. Khi cả hai đi đến khu vực ngõ 224 T, T dừng xe đứng đợi, còn C đi đến khu vực trước cửa nhà số 369 đường C gặp H, C đưa cho H 03 điếu ma túy cần sa và nhận của H số tiền 500.000 đồng, C chưa kịp trả lại H số tiền 200.000 đồng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan Công an đã thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Huỳnh 01 túi nilon kích thước 11x7 cm bên trong có 03 điếu thuốc cuộn màu trắng chứa thảo mộc khô vụn do C vừa đưa cho H. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của C 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng (là tiền bán ma túy C vừa nhận của H). Ngoài ra còn thu giữ của C 01 xe mô tô biển kiểm soát: 15B3-714.33, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ nhựa màu đen và số tiền 5.625.000 đồng; thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ nhựa màu xanh; thu giữ của Thái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng và đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an phường B lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án, thu giữ và niêm phong mẫu nước tiểu của các đối tượng C, H, T. Kết quả xét nghiệm: Mẫu nước tiểu của C dương tính với chất ma túy THC (cần sa) và Ketamine. Mẫu nước tiểu của H, T dương tính với chất ma túy THC (cần sa)

Tại Kết luận giám định số 513/KLGĐ-MT ngày 18-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu thảo mộc trong 03 điếu thuốc cuộn gửi giám định là ma túy cần sa, có khối lượng 0,95 gam.

Theo Điều 2 của Luật phòng chống ma túy đã quy định cần sa là một loại ma túy.

Ngoài ra lời khai ban đầu của C còn khai nhận tối ngày 10/8/2020, C đã bán cho H 02 điều ma túy cần sa với giá 200.000 đồng tại khu vực trước cửa nhà số 11 đường T, quận K, Hải Phòng. Nguồn gốc số ma túy là do C mua của một người đàn ông ở khu vực gầm cầu Q với giá 80.000 đồng/1 điếu. Sau đó C thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi bán ma túy cho H vào tối ngày 10/8/2020.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 05-01-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi bán ma túy cho anh Nguyễn Danh H vào ngày 15/8/2020 tại khu vực trước cửa nhà số 369 đường C, tổ 12 phường B, K và ngày 10/8/2020 tại khu vực trước cửa nhà số 11 đường T, quận K, Hải Phòng; về nguồn gốc số ma túy là do C mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực gầm cầu Q với giá 80.000 đồng/1 điếu.

Bị cáo Nguyễn Văn C khai bị cáo có nghiện ma túy, trước đó có sử dụng ma túy một mình nhưng không nhớ rõ thời gian và địa điểm sử dụng.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của anh Nguyễn Danh H có nội dung anh

H đã 02 lần mua ma túy của bị cáo C; lần thứ nhất là vào khoảng 21 giờ ngày 10-8-2020, anh H đã mua của bị cáo C 02 điếu cần sa với giá 200.000 đồng tại ngõ 11 đường T, phường Q, quận K; lần thứ hai là khoảng 15 giờ ngày 15-8-2020 anh H mua của bị cáo C 03 điếu cần sa với giá 300.000 đồng tại trước cửa nhà số 369 đường C, phường B thì bị bắt quả tang. Công bố lời khai người làm chứng, kết luận giám định, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết của vụ án, đánh giá lời khai của bị cáo tại phiên tòa, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 35; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 08 đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn C từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì dấu niêm phong số 513/2020/PC09; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen thu giữ của bị cáo C; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh thu giữ của đối tượng H; số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo vào ngày 15-8-2020; buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 200.000 đồng bán ma túy cho anh H vào ngày 10-8-2020; trả lại bị cáo số tiền 5.625.000 đồng; trả lại anh H số tiền 200.000 đồng bị cáo C chưa kịp trả lại tiền thừa khi bán ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 15-8-2020, tại khu vực trước của nhà số 369 đường C, tổ 12 phường B, K, Hải Phòng, Nguyễn Văn C đã bán cho anh Nguyễn Danh H 03 điếu ma túy loại cần sa với giá 300.000 đồng, khi bị cáo và H đang giao dịch mua bán thì bị lực lượng công an phát hiện, lập biên bản, và tối ngày 10/8/2020 tại khu vực trước cửa nhà số 11 đường T, quận K, Hải Phòng, Nguyễn Văn C đã bán cho anh Nguyễn Danh H 02 điếu ma túy

loại cần sa với giá 200.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi bán ma túy cần sa cho anh Nguyễn Danh H 02 lần vào ngày 10/8/2020 và ngày 15/8/2020. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên".

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý là một tệ nạn xã hội, sử dụng ma tuý gây nguy hại đến sức khoẻ bản thân người nghiện, làm băng hại đạo đức lối sống, làm khánh kiệt kinh tế gia đình, là một trong những nguyên nhân lây nhiễm HIV căn bệnh hiểm nghèo của con người, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy. Vì lẽ đó phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Nguyên nhân phạm tội là do bị cáo nghiện ma túy không có tiền nên đã mua ma túy về bán kiếm lời và để sử dụng cho bản thân.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa lúc đầu bị cáo chỉ khai nhận bán ma túy một lần cho Nguyễn Danh H nhưng sau khi Hội đồng xét xử công bố lời khai của anh Nguyễn Danh H bị cáo đã nhận thức được sự việc và khai nhận hành vi 02 lần bán ma túy cho anh H như nội dung cáo trạng đã nêu. Như vậy bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là không đúng quy định pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua ma túy về bán kiếm lời thu lợi bất chính nên phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, bản thân mắc nghiện ma túy, không có công việc ổn định, nên phạt ở mức khởi điểm 5.000.000 đồng là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án không được phép sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 500.000 đồng thu của bị cáo C trong đó có 300.000đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho H vào ngày 15/8/2020, đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước, số tiền 200.000 đồng bị cáo C chưa kịp trả lại tiền thừa cho H là tiền cá nhân của anh H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại anh H. Buộc bị cáo nộp lại số tiền 200.000 đồng liên quan đến việc bán ma túy cho anh H vào ngày 10-8-2020. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen thu giữ của C; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh thu giữ của H sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước

Số tiền 5.625.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh có liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xe mô tô BKS 15B3-714.33 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Vũ Đức T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Số 3/26 T, quận L, Hải Phòng và không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại anh T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Điện thoại Iphone thu giữ của Nguyễn Hoàng T thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Khoa Anh H, sinh năm 1994, nơi cư trú: Số 18 tầng 5 khu 5 tầng A, quận L, Hải Phòng không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã trả lại điện thoại cho anh H nên không xét.

- Về các vấn đề khác:

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo C. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Danh H vào ngày 15/8/2020, Công an quận K đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C, T, H, do không xác định được thời gian, địa điểm các đối tượng sử dụng ma túy nên tách ra tiếp tục làm rõ, có căn cứ sẽ chuyển đến Cơ quan có thẩm quyền để xử lý hành chính theo quy định.

[13] Đối với Nguyễn Hoàng T là người đi cùng bị cáo C vào ngày 15/8/2020, T không biết việc H gọi điện hỏi mua ma túy của C, không biết và không nhìn thấy C, H giao dịch mua bán ma túy tại khu vực trước cửa nhà số 369 đường C. C cũng không nói cho T biết sự việc trên. Vì vậy, không có cơ sở để điều tra, xử lý đối với Nguyễn Hoàng T.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C 07 năm 06 tháng (bảy năm sáu tháng) tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15-8-2020.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Văn C 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đòng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen thu giữ của C; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh thu giữ của H. Buộc bị cáo C nộp lại số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Trả lại anh Nguyễn Danh H 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C 5.625.000 đồng (năm triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (tình trạng đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2021 và Ủy nhiệm chi số 01 ngày 08/01/2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (Phòng PC10; PV27)
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lưu Văn Tỉnh